

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP ĐỨC  
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 19/2021/HSST

Ngày: 30/9/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến Lãnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Xuân Hiệp;

Bà Phan Thị Thu.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Diễm My; Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Đức, Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:** Ông Trần Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Trịnh Minh H, sinh năm: 1996;

Nơi cư trú: Khối phố P, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trịnh Xuân H, sinh năm 1968 và bà Đinh Thị Thu T (chết); Tiền án: không; Tiền sự: ngày 24/02/2021, bị Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức cảnh cáo. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/5/2021. Có mặt.

2. Phan Bảo Trúc L; Tên gọi khác: N, sinh năm: 1996;

Nơi cư trú: Tổ 53, phường H, quận L, thành phố Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Con bà Phan Thị E, sinh năm 1963; có chồng là Lê Văn C, sinh năm 1988; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/5/2021. Có mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:*

- Ông Phạm Thanh T, sinh năm: 1997; Trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quốc P, sinh năm: 1997; Trú tại: Thôn M, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Trần Văn T, sinh năm: 1999; Trú tại: Khối phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Đoàn K, sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Phan Văn T, sinh năm: 1999; Trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Thái Thị Kim A, sinh năm: 1973; Trú tại: K556/19 H, phường H, quận H, Tp Đ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h40' ngày 17/5/2021, tại Quốc lộ 14E thuộc thôn Trà Sơn, xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, Phan Bảo Trúc L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1-95355 mang theo 01 gói ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, được giấu trong vỏ thuốc lá màu xanh hiệu Prince. Phan Bảo Trúc L khai nhận đây là ma túy đá mà Trịnh Minh H nhờ L đi giao cho Phan Văn T thì bị tổ công tác Công an huyện Hiệp Đức bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Minh H và Phan Bảo Trúc L phát hiện 03 gói tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi ni lông có kích thước khác nhau và một số đồ vật khác.

Trong quá trình điều tra, Trịnh Minh H khai nhận khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến 15/5/2021, H đã 02 lần mua ma túy của người đàn ông tên Tý Can tại thành phố Đà Nẵng với số tiền 5.000.000 đồng và 01 lần mua của người đàn ông tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy về, H chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ để bán cho Phạm Thanh T 02 lần với số tiền 800.000 đồng; bán cho Nguyễn Quốc P 03 lần với số tiền 1.100.000 đồng; bán cho Trần Văn T 02 lần với số tiền 800.000 đồng, trong đó có một lần H yêu cầu Thuận liên lạc với L để L đi giao ma túy; bán cho Đoàn K 01 lần với số tiền 280.000 đồng, nhờ L đi giao ma túy; bán cho Phan Văn T 01 lần, nhờ L đi giao thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 57/PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa

trong 01 gói ni lông không màu, kích thước (1x1,5) cm thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phan Bảo Trúc L gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,088 gam, loại Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 03 gói ni lông thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Minh H gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 1,607 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định: 1,014 gam.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trịnh Minh H, Phan Bảo Trúc L đã khai nhận thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

+ 01 gói ni lông kích thước (1x1,5) cm được giấu trong vỏ thuốc lá màu xanh hiệu Prince thu giữ trên người L lúc bắt quả tang và 03 gói ni lông có kích thước lần lượt là (6,7x4,2) cm, (2x1) cm, (1,6x1) cm thu giữ qua khám xét khẩn cấp tại chỗ ở Trịnh Minh H là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,695 gam. Hoàn lại sau giám định là 1,014 gam;

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình bị bể hiệu Samsung A02S, bên trong có sim số 0901130143 và 0862318446 của Trịnh Minh H;

+ Số tiền: 2.980.000 đồng ;

+ 10 túi ni lông trong suốt.

+ 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355 H mượn của bà Thái Thị Kim A;

+ 01 chiếc điện thoại di động bị bể màn hình hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, bên trong có sim số: 0907728143;

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trịnh Minh H, Phan Bảo Trúc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Minh H với mức án từ 7 năm đến 8 năm tù; xử phạt bị cáo Phan Bảo Trúc L với mức án từ 5 năm đến 6 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng; tịch thu sung ngân sách nhà nước tiền và vật có giá trị; trả lại tài sản không liên quan đến vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Hiệp Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 12h40' ngày 17/5/2021, tại Quốc lộ 14E thuộc thôn Trà Sơn, xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, Phan Bảo Trúc L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1-95355 mang theo 01 gói nghi là ma túy mà Trịnh Minh H nhờ L đi giao cho Phan Văn T thì bị tổ công tác Công an huyện Hiệp Đức bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Minh H và Phan Bảo Trúc L phát hiện 03 gói tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi ni lông có kích thước khác nhau và một số đồ vật khác.

Tại Bản kết luận giám định số 57/PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói ni lông không màu, kích thước (1x1,5) cm là ma túy, có khối lượng mẫu 0,088 gam, loại Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 03 gói ni lông là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 1,607 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, Trịnh Minh H khai nhận khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến 15/5/2021, H đã 02 lần mua ma túy của người đàn ông tên Tý Can (không rõ lai lịch) tại thành phố Đà Nẵng và 01 lần mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam về chia thành nhiều gói nhỏ, với sự giúp sức của Phan Bảo Trúc L đã bán cho Phạm Thanh T 02 lần; bán cho Nguyễn Quốc P 03 lần; bán cho Trần Văn T 02 lần; bán cho Đoàn K 01 lần với tổng số tiền 2.980.000 đồng và bán cho Phan Văn T 01 lần thì bị bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo H, L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Quốc P, Trần Văn T, Phạm Thanh T, Đoàn K Công an huyện Hiệp Đức ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng theo pháp luật .

Đối với người đàn ông tên “Tý Can” có hành vi bán ma túy cho Trịnh Minh H xảy ra trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nên cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã chuyển thông tin tội phạm trên đến cho Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để xử lý; đối với người tên Thái và người đàn ông bán ma

túy cho Trịnh Minh H xảy ra trên địa bàn thị xã Điện Bàn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã chuyển thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để xử lý.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song để thu lợi bất chính, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, suy giảm khả năng lao động mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm gia tăng tệ nạn xã hội và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và cần áp dụng hình phạt tù mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm nói chung, nhất là tội phạm về ma túy ngày càng có chiều H gia tăng.

[4] Xét vai trò, mức độ thực hiện hành vi của từng bị cáo thì thấy:

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo H và bị cáo L không có sự trao đổi, bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người, là đồng phạm giản đơn. Vì vậy, mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi do mình gây ra. Bị cáo H là người trực tiếp lấy tiền của mình để đi mua ma túy về phân chia ma túy. Những người nghiện trực tiếp liên lạc với số điện thoại của H để hỏi mua và H nhiều lần đi giao ma túy. Phan Bảo Trúc L vì có quan hệ tình cảm với H, ở cùng phòng trọ nên biết H mua bán trái phép chất ma túy. L chỉ tham gia đi giao ma túy giúp H 03 lần. Do vậy, hành vi của bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo L.

5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo H có nhân thân xấu. Ngày 24/02/2021, bị Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức cảnh cáo.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo L có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài lần phạm tội quả tang, các bị cáo đã tự thú khai nhận những lần phạm tội trước đó. Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo

của pháp luật xã hội chủ nghĩa cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS Bộ luật Hình sự năm 2015 xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Riêng gia đình bị cáo H có ông nội, ông bà ngoại có công với cách mạng cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo. Đối với bị cáo L tham gia phạm tội chỉ là người giúp sức và đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi của các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện kinh tế của các bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H, L.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo Trịnh Minh H, Phan Bảo Trúc L thu được từ việc mua bán trái phép ma túy cho các đối tượng là 2.980.000 (*Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng vụ án:

+ 01 gói ni lông kích thước (1x1,5) cm được giấu trong vỏ thuốc lá màu xanh hiệu Prince thu giữ trên người L lúc bắt quả tang và 03 gói ni lông có kích thước lần lượt là (6,7x4,2) cm, (2x1) cm, (1,6x1) cm thu giữ qua khám xét khẩn cấp tại chỗ ở Trịnh Minh H là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,695 gam. Hoàn lại sau giám định là 1,014 gam là vật cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy;

+ 10 túi ni lông trong suốt là vật không có giá trị nên tuyên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình bị bể hiệu Samsung A02S, bên trong có sim số 0901130143 và 0862318446 của bị cáo H và 01 chiếc điện thoại di động bị bể màn hình hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, bên trong có sim số: 0907728143 của bị cáo L là phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo nên tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

+ Số tiền: 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo L không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo L;

+ Số tiền 1.640.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo H nên tuyên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355 H mượn của bà Thái Thị Kim A. Do bà A không biết việc H mượn để làm phương tiện phạm tội nên tuyên trả lại cho chủ sở hữu bà Thái Thị Kim A;

[8] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23, Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh H, Phan Bảo Trúc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm s, r khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trịnh Minh H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 17/5/2021.

Áp dụng điểm s, r khoản 1, Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phan Bảo Trúc L 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 17/5/2021.

#### ***Về vật chứng vụ án:***

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 04 gói ni lông kích thước chứa ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,014 gam; 10 túi ni lông trong suốt.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình bị bể hiệu Samsung A02S, bên trong có sim số 0901130143 và 0862318446 và 01 chiếc điện thoại di động bị bể màn hình hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, bên trong có sim số: 0907728143.

- Trả lại cho chủ sở hữu bà Thái Thị Kim A 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355;

*(Tất cả các vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức ngày 17/9/2021)*

- Trả lại cho bị cáo Phan Bảo Trúc L số tiền: 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng);

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.640.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

*(Toàn bộ số tiền trên đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1053906.00000 tại Kho bạc Nhà nước Hiệp Đức ngày 17/9/2021)*

#### ***Về biện pháp tư pháp:***

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 47 BLHS: Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.980.000đ (*Hai triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng*) của bị cáo H thu được do bán ma túy cho các đối tượng.

***Về án phí:***

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí HS-ST là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/9/2021). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Hiệp Đức;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Công an huyện Hiệp Đức ;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Lãnh**



*Hiệp Đức, ngày 12 tháng 10 năm 2021*

**THÔNG BÁO  
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam cần được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 2 từ dưới lên trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

+ Số tiền 1.640.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo

Nay được sửa đổi như sau:

+ Số tiền 1.920.000đ (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo

2. Về nội dung tại dòng 3,4 từ trên xuống trang 8 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.640.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Hướng để đảm bảo thi hành án.

Nay được sửa đổi như sau:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.920.000đ (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo Hướng để đảm bảo thi hành án.

3. Về nội dung tại dòng 1, 2 từ trên xuống trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

+ 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355 Hướng mượn của bà Thái Thị Kim Anh...;

Nay được bổ sung như sau:

+ 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355 Hướng mượn của bà Thái Thị Kim Anh và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 070295...;

4. Về nội dung tại dòng 4,5 từ dưới lên trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

- Trả lại cho chủ sở hữu bà Thái Thị Kim Anh 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355;

Nay được bổ sung như sau:

- Trả lại cho chủ sở hữu bà Thái Thị Kim Anh 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu đỏ đen, biển kiểm soát 43C1-95355 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 070295;

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hiệp Đức;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Công an huyện Hiệp Đức;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Lãnh**